

**CÔNG TY TNHH VENUS  
FURNISHER**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2025TBTD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2025

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/  
Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp**

*(Dùng trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký  
doanh nghiệp/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;  
Bổ sung, cập nhật, thông tin đăng ký doanh nghiệp;  
Đề nghị hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp)*

Kính gửi: Phòng đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): CÔNG TY TNHH VENUS  
FURNISHER

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 3702912027

**A. ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP/  
THÔNG BÁO THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**

*(Doanh nghiệp chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký/  
thông báo thay đổi và gửi kèm)*

Doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở (chỉ kê khai trong trường hợp  
doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp hoặc sáp nhập doanh  
nghiệp, đánh dấu X vào ô thích hợp):

- Đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp ☐

- Đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp ☐

Thông tin về doanh nghiệp bị sáp nhập (chỉ kê khai trong trường hợp doanh  
nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp):

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Đề nghị Quý Cơ quan thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị  
sáp nhập và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh  
nghiệp bị sáp nhập.

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường  
biên giới; xã, phường ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an  
ninh<sup>1</sup>: Có ☐ Không ☒

<sup>1</sup> Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi  
nội dung đăng ký doanh nghiệp.

**ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH/  
THÀNH VIÊN HỢP DANH CÔNG TY HỢP DANH**

Trường hợp thay đổi thành viên công ty TNHH: *(kê khai Danh sách thành viên công ty TNHH theo Mẫu số 6 Phụ lục I hành kèm theo Thông tư này)* Gửi kèm.

Trường hợp thay đổi thành viên hợp danh công ty hợp danh: *(kê khai Danh sách thành viên hợp danh theo Mẫu số 9 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này – không kê khai nội dung thông tin về thành viên góp vốn của công ty hợp danh)* Không có.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ, PHẦN VỐN GÓP,  
TỶ LỆ PHẦN VỐN GÓP

1. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ của công ty:

Vốn điều lệ đã đăng ký (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*): 500.000.000 VNĐ (Năm trăm triệu đồng)

Vốn điều lệ sau khi thay đổi (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*): 5.000.000.000 VNĐ (Năm tỷ đồng)

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có, ghi bằng số, loại ngoại tệ): .....

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không ? Có ☐ Không ☒

Thời điểm thay đổi vốn: 20/08/2025

Hình thức tăng, giảm vốn: Tăng vốn

Nguồn vốn điều lệ sau khi thay đổi vốn điều lệ:

Loại nguồn vốn	Số tiền ( <i>bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có</i> )	Tỷ lệ (%)
Vốn ngân sách nhà nước		
Vốn tư nhân	5.000.000.000 VNĐ	100
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng	5.000.000.000 VNĐ	100

Tài sản góp vốn sau khi thay đổi vốn điều lệ:

STT	Tài sản góp vốn	Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ ( <i>bằng số, VNĐ</i> )	Tỷ lệ (%)
1	Đồng Việt Nam	5.000.000.000 VNĐ	100
2	Ngoại tệ tự do chuyển đổi ( <i>ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ</i> )		
3	Vàng		
4	Quyền sử dụng đất		
5	Quyền sở hữu trí tuệ		
6	Các tài sản khác ( <i>ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh</i>		

	<i>mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp)</i>		
Tổng số		5.000.000.000 VNĐ	100

Thông tin về cổ phần (*chỉ kê khai đối với công ty cổ phần*):

Mệnh giá cổ phần: .....

STT	Loại cổ phần	Số lượng	Giá trị (bằng số, VNĐ)	Tỉ lệ so với vốn điều lệ (%)
1	Cổ phần phổ thông			
2	Cổ phần ưu đãi biểu quyết			
3	Cổ phần ưu đãi cổ tức			
4	Cổ phần ưu đãi hoàn lại			
5	Các cổ phần ưu đãi khác			
Tổng số				

**2. Đăng ký thay đổi phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp công ty TNHH, công ty hợp danh:** Gửi kèm.

*Kê khai phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp mới của thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên/thành viên hợp danh công ty hợp danh theo mẫu tương ứng tại Mẫu số 6, Mẫu số 9 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.*

*(Đối với thành viên có phần vốn góp không thay đổi, trong danh sách thành viên không bắt buộc phải có chữ ký của thành viên đó).*

Doanh nghiệp cam kết bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác sau khi giảm vốn (*doanh nghiệp chỉ ghi cam kết trong trường hợp đăng ký giảm vốn điều lệ*).

## THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (nếu có): Họ, chữ đệm và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: TRẦN THỊ THU HIỀN Ngày, tháng, năm sinh: 20/10/1983 Giới tính: Nữ Số định danh cá nhân: 074183004018. Điện thoại: 0854897783
2	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (nếu có) <sup>1</sup> : Họ, chữ đệm và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán:..... Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../..... Giới tính: ..... Số định danh cá nhân: ..... Điện thoại:.....
3	Địa chỉ nhận thông báo thuế: Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: Số 883/23 Lê Hồng Phong, Khu 07 Xã/Phường/Đặc khu: Phường Thủ Dầu Một Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Thành phố Hồ Chí Minh Điện thoại (nếu có): 0854897783 Số fax (nếu có):..... Thư điện tử (nếu có):.....
4	Ngày bắt đầu hoạt động <sup>2</sup> : ...../...../.....
5	Hình thức hạch toán (Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”): <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: flex-end;"> <div style="text-align: center;">                         Hạch toán độc lập <input checked="" type="checkbox"/> </div> <div style="text-align: center;">                         Có báo cáo tài chính hợp nhất <input type="checkbox"/> </div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: flex-end;"> <div style="text-align: center;">                         Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/> </div> </div>
6	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 <sup>3</sup> (Ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)
7	Tổng số lao động: 5.....
8	Có hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M không? <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <span>Có <input type="checkbox"/></span> <span>Không <input checked="" type="checkbox"/></span> </div>

<sup>1</sup> Trường hợp doanh nghiệp kê khai hình thức hạch toán là Hạch toán độc lập tại chỉ tiêu 5 thì bắt buộc phải kê khai thông tin về Kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại chỉ tiêu 2.

<sup>2</sup> Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

- Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

- Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.

9	<p>Phương pháp tính thuế GTGT (<i>chọn 1 trong 4 phương pháp</i>)<sup>4</sup>:</p> <p>Khấu trừ <input data-bbox="1283 172 1340 224" type="checkbox"/> x</p> <p>Trực tiếp trên GTGT <input data-bbox="1283 232 1340 284" type="checkbox"/></p> <p>Trực tiếp trên doanh số <input data-bbox="1283 293 1340 344" type="checkbox"/></p> <p>Không phải nộp thuế GTGT <input data-bbox="1283 353 1340 405" type="checkbox"/></p>
---	--

---

<sup>4</sup> Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chi tiêu này, trừ trường hợp doanh nghiệp mua bán, chế tác vàng, bạc, đá quý có thể chọn thêm phương pháp trực tiếp trên GTGT ngoài các phương pháp khác (*nếu có*).

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN VỀ CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI CỦA  
DOANH NGHIỆP/THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐỂ XÁC ĐỊNH  
CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI**

a) Trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, tỷ lệ sở hữu đã kê khai với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP (*kê khai theo Mẫu số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này*): Gửi kèm.

b) Trường hợp công ty cổ phần có sự thay đổi cổ đông là tổ chức sở hữu từ 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc thay đổi tỷ lệ sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP (*kê khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này*): Không có.

c) Đối với doanh nghiệp được thành lập trước ngày 01/7/2025, trường hợp doanh nghiệp có thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP, doanh nghiệp bổ sung thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (*kê khai theo Mẫu số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này*): Không có.

d) Đối với công ty cổ phần được đăng ký thành lập trước ngày 01/7/2025, trường hợp công ty cổ phần có thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP, công ty cổ phần bổ sung thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (*kê khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này*): Không có.

## **B. BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP<sup>1</sup>**

- Địa chỉ trụ sở chính sau khi thay đổi do sáp nhập tỉnh thành: Số 883/23 Lê Hồng Phong, Khu 07, Phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Địa chỉ liên lạc bà TRẦN THỊ THU HIỀN sau khi thay đổi do sáp nhập tỉnh thành: Số 883/23 Lê Hồng Phong, Khu 07, Phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

---

<sup>1</sup> Trường hợp cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sử dụng Mẫu số 19 Phụ lục I Thông tư này, không sử dụng mẫu này.



### **C. ĐỀ NGHỊ HIỆU ĐÍNH THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**

- Thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cấp ngày .../.../... là: .....

.....  
- Thông tin đã đăng ký trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp ngày .../.../... là: .....

.....  
Do vậy, đề nghị Quý Cơ quan hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo đúng thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp mà doanh nghiệp đã đăng ký.

x

Đề nghị Quý Cơ quan cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp đối với các thông tin thay đổi nêu trên. *(Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp).*

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Cơ quan đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/  
CHỦ TỊCH CÔNG TY/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
THÀNH VIÊN/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN**  
*(Ký và ghi họ tên)<sup>1</sup>*

TRẦN THỊ THU HIỀN

---

<sup>1</sup> - Trường hợp đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật đồng thời đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp thì Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị/người được ủy quyền, người đại diện của chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên là cá nhân quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều 78 Luật Doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

- Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này.